TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 575/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04-7-2024
V/v ly hôn giữa chị Tường và anh Hải.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phối

Bà Phạm Thị Tú Nga

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đức Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Ông Trần Võ Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 273/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị *Trịnh Thị Hồng Tường*, sinh năm 1981; nơi cư trú: 179 Đống Đa, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh *Hồ Văn Hải,* sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 4, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04-4-2024 của chị Trịnh Thị Hồng Tường và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Chị kết hôn với anh Hồ Văn Hải vào ngày 26/11/1999, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Bùi Thị Xuân , TP Quy Nhơn , tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90, trên cơ sở tự nguyện và có thời gian tìm hiểu n hau.Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chị sống hạnh phúc bình thường, đến năm 2006 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Hải sống không chung thủy có người phụ nữ khác ở bên ngoài. Chị đã khuyên giải nhưng anh Hải vẫn không thay đổi.

Năm 2019 anh Hải lại tiếp tục ngoại tình về nhà kiếm chuyện đập phá đồ đạc trong nhà, chị đã cố gắng chịu đựng và bỏ qua. Năm 2023 chị làm ăn thất bại, anh Hải chửi mắng xúc phạm chị. Chị đã nhiều lần gởi đơn xin ly hôn anh Hải tại Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn và đã được Tòa động viên hòa giải nên chị đã rút đơn xin ly hôn. Tuy nhiên sau khi chị rút đơn, anh Hải vẫn không thay đổi, anh Hải lại tiếp tục đánh chị, đập phá đồ đạc tài sản có giá trị trong nhà, không cho chị đi ra ngoài làm ăn. Từ năm 2023 đến nay vợ chồng chị đã sống ly thân, phần ai nấy sống, không còn quan tâm hay trách nhiệm gì với nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Hải đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, chị cũng không còn tình cảm gì với anh Hải nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hải để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có hai con chung tên là Hồ Trịnh Uyển Nhi, sinh ngày 19-02-2001 và Hồ Trịnh Gia Hân, sinh ngày 28-7-2009, hiện sức khỏe các cháu đều bình thường. Cháu Nhi đã đủ tuổi thành niên nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết. Cháu Hân chưa đủ tuổi thành niên và đang sống cùng với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hân và không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại đơn trình bày ý kiến ngày 10 tháng 4 năm 2024 của anh Hồ Văn Hải, bị đơn trình bày:

Anh Hải khai thống nhất như lời trình bày của chị Tường về thời gian, điều kiện kết hôn. Về mâu thuẫn, theo anh Hải trong quá trình chung sống vợ chồng anh cũng có mâu thuẫn, cãi nhau nhưng không trầm trọng, không đến mức phải ly hôn, anh vẫn thương yêu và quan tâm đến vợ; mặt khác vợ chồng anh đã có tuổi, anh muốn vợ chồng cố gắng tiếp tục chung sống với nhau, dựa vào nhau, chăm sóc, chia sẻ buồn vui khi về già, ly hôn ảnh hưởng đến cuộc sống của vợ chồng anh, mọi người dị nghị, chê cười, ảnh hưởng đến cuộc sống của hai con gái sau này khi con cái lập gia đình nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Tường và đề nghị Tòa bác yêu cầu ly hôn của chị Tường.

Về con chung, anh khai thống nhất như chị Tường đã trình bày. Anh không đồng ý ly hôn nên cả hai cùng có trách nhiệm nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm . Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị Hồng Tường được ly hôn với anh Hồ Văn Hải và giao con chung là cháu Hồ Trịnh Gia Hân cho chị Tường trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con , chị Tường không yêu cầu nên không xem xét ; Về tài sản chung, chị Tường không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Trịnh Thị Hồng Tường, là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 24-5-2024. Anh Hồ Văn Hải, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của chị Tường, căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 26/11/1999 do UBND phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn tỉnh Bình Định cấp, căn cứ lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trịnh Thị Hồng Tường và anh Hồ Văn Hải là hôn nhân hợp pháp. Chị Tường yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hải vì mâu thuẫn giữa chị và anh Hải đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, hiện vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2023, tình cảm không còn, không ai còn sự quan tâm, chăm sóc đến nhau. Bị đơn anh Hồ Văn Hải không đồng ý ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án , Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Hải đến Tòa để tham gia phiên hòa giải, tạo điều kiện cho anh Hải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Hải cố tình vắng mặt. Điều này thể hiện anh Hải thực sự không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Mặt khác, chị Tường đã nhiều lần nộp đơn khởi kiện xin ly hôn anh Hải, sau đó được Tòa động viên hòa giải chị đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án thể hiện tại các Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 839/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2019 và số 1120/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn (BL 20, 21). Vấn đề này cho thấy mâu thuẫn giữa chị Tường và anh Hải xảy ra thời gian dài. Căn cứ vào lời khai của chị Tường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa chị Tường và anh Hải không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng, do đó hôn nhân giữa chị Tường và anh Hải đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị

Tường là có căn cứ, phù hợp theo qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nuôi con chung: Chị Tường và anh Hải có hai con chung tên là Hồ Trịnh Uyển Nhi, sinh ngày 19-02-2001 và Hồ Trịnh Gia Hân, sinh ngày 28-7-2009, hiện sức khỏe các cháu đều bình thường. Cháu Nhi đã đủ tuổi thành niên, chị Tường không yêu cầu Tòa giải quyết. Cháu Hân chưa đủ tuổi thành niên và đang sống cùng với chị Tường. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là cháu Hồ Trịnh Gia Hân của chị Tường sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy: Lâu nay cháu Hân sống cùng với chị Tường, đã ổn định tâm lý, tình cảm, mặt khác cháu Hân có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi chị Tường và anh Hải ly hôn, do đó yêu cầu nuôi con chung của chị Tường là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tường không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì chị Trịnh Thị Hồng Tường phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu được ly hôn và được trực tiếp nuôi con chung là cháu Hồ Trịnh Gia Hân của chị Tường là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trịnh Thị Hồng Tường được ly hôn với anh Hồ Văn Hải.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên là Hồ Trịnh Gia Hân, sinh ngày 28-7-2009 cho chị Trịnh Thị Hồng Tường trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tường không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Trịnh Thị Hồng Tường phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000773 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị Tường đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị Hồng Tường và anh Hồ Văn Hải có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TP.Quy Nhơn;
- UBND P. Bùi Thị Xuân, TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
  (ĐKKH số 90/26.11.1999)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Kim Anh